

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **162/2022/HS-ST**

Ngày: 26/9/2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT- TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lê Phong

2. Bà Nguyễn Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên, Thư ký Tòa án thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Giang Anh U - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2022/HSST, ngày 24.8.2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2022/HSST- QĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: PHẠM VĂN A; Giới tính: nam ; Tên gọi khác: không

Sinh ngày: 26/3/1985, tại tỉnh: Bà Rịa Vũng Tàu.

Nơi đăng ký HKTT: khu phố B, TT Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Chỗ ở: khu phố 1, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

Nghề nghiệp: lái xe Trình độ học vấn: 08/12

Con ông Phạm Văn D, sinh năm 1959

Con bà bà Phan Thị E, sinh năm 1960

Cùng đăng ký HKTT tại: khu phố B, TT Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vợ Huỳnh Thị Ngọc F, sinh năm 1988

Trú tại: khu phố 1, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: gia đình có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

+Tiền án, tiền sự: Không.

+Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết.

2. Họ và tên: LA THỊ HỒNG G; Giới tính: nữ; Tên gọi khác: không

Sinh ngày: 03/10/1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký HKTT: số 311/16 đường H, phường I, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: khu phố 1, phường J, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

Nghề nghiệp: không Trình độ học vấn: 07/12
Con ông La Văn K, sinh năm 1959 (đã chết)
Con bà Lê Thị Hồng L, sinh năm 1960
Đăng ký HKTT tại: phường I, Quận J, thành phố Hồ Chí Minh
Anh chị em ruột: gia đình có 03 người, bị cáo là con đầu trong gia đình.
Chồng: không rõ
Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân chứng:

1. Bùi Xuân M, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn 3, xã N, huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận

2. Ngô Duy O, sinh năm 2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn P, xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận

3. Huỳnh Thị Lý Q, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn R, xã Hòa An, huyện P, Phú Yên

4. Trần Thị Kim S, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, TT. Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận

5. Nguyễn Mạnh U, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố 1, phường V, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tài liệu có trong hồ sơ nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 04/2021, Phạm Văn A (sinh năm: 1985; trú tại khu phố B, TT Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) Gê lại quán cà phê không tên trên đường W Gộc khu phố 1, phường J, thành phố Phan Thiết của anh Nguyễn Mạnh U (sinh năm: 1977; trú tại khu phố 1, phường V, thành phố Phan Thiết) để kinh doanh. Trong quán đã có sẵn 4 phòng có nệm và quạt. A sửa chữa lại quán và mở quán cơm “X” bên cạnh để kinh doanh và Gê Lê Văn Y (sinh năm: 1989; trú tại ấp 6A, xã Z, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long) làm quản lý quán cơm.

Do A có quan hệ tình cảm với La Thị HỒNG G (sinh năm: 1985; trú tại phường I, quận J, thành phố Hồ Chí Minh) và muốn G có thu nhập nên A đã bàn bạc với G sử dụng 1 phòng trong quán để cho G ở, ba phòng còn lại sử dụng làm địa điểm chứa mại dâm, G đồng ý. A và G cho các gái bán dâm Phan Thị Cẩm AA (sinh năm: 1987; trú tại ấp BB, xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh); Huỳnh Thị Lý Q (sinh năm: 1986; trú tại thôn R, xã Hòa An, huyện P, tỉnh Phú Yên) và Trần Thị Kim S (sinh năm: 1993; trú tại thôn T, TT Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) đến ở tại quán để bán dâm cho khách. Hàng ngày AA, Q và S bán dâm tại các phòng trong quán, giá mỗi lần bán dâm từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Khi có khách vào mua dâm, các gái bán dâm tự đón tiếp, tự thỏa thuận giá cả mua bán dâm với khách. Mỗi ngày, AA, Q và S mỗi người nộp cho G 300.000 đồng tiền phòng, số tiền bán dâm còn lại gái bán dâm

được hưởng. G quản lý số tiền G lợi từ hoạt động chứa mại dâm, mỗi tháng G đưa cho A số tiền 5.000.000 đồng để trả tiền điện, nước.

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/4/2022, khi A và G đang nghỉ trong phòng của G thì có Ngô Duy O (sinh năm: 2004; trú tại thôn P, xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) cùng với Nguyễn Văn CC (sinh năm: 1992; trú tại thôn DD, xã Thanh Mỹ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An) đến quán mua dâm thì gặp S. O và S thỏa Thuận giá mua bán dâm xong, S dẫn O vào phòng thứ 02 bên trái từ ngoài vào để mua bán dâm còn CC nằm ngoài vũng trước quán. Một lúc sau, Bùi Xuân M (sinh năm: 2000; trú tại thôn 3, xã N, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) vào quán gặp Q, M và Q thỏa Thuận xong giá mua bán dâm Q dẫn M đi vào phòng số 01 bên phải từ ngoài vào để mua bán dâm. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi O và S đang quan hệ tình dục tại phòng số 02 bên trái từ ngoài vào, M và Q đang quan hệ tình dục tại phòng số 01 bên phải từ ngoài vào thì bị Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Phan Thiết phối hợp cùng Công an phường J kiểm tra, bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Phạm Văn A và La Thị HỒNG G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng của vụ án:

- G giữ tại phòng số 1 (bên phải từ ngoài vào) gồm: 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su hiệu Sure màu đỏ; 01 khăn giấy ướt đã qua sử dụng;
- G giữ tại phòng số 2 (bên trái từ ngoài vào) gồm: 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ BCS hiệu Sure màu đỏ; 01 khăn giấy ướt đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs màu A số máy: MTA22LL/A, G giữ của Phạm Văn A;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh số IMEI: 867511058094812, G giữ của La Thị HỒNG G;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50 màu xanh đen, số IMEI: 356646101349439, G giữ của Trần Thị Kim S;
- 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy S9 màu đen, đã qua sử dụng số IMEI: 355418092627103/57, G giữ của Huỳnh Thị Lý Q;

Xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A50 G giữ của Trần Thị Kim S và chiếc điện thoại Samsung Galaxy S9 G giữ của Huỳnh Thị Lý Q, quá trình điều tra xác định đây là O sản cá nhân của S và Q, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho S và Q.

Đối với các vật chứng của vụ án còn lại gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs màu A số máy: MTA22LL/A (G giữ của Phạm Văn A) và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh số IMEI: 867511058094812 (G giữ của La Thị HỒNG G) mà A và G dùng để liên hệ với nhau trao đổi việc chứa mại dâm tại quán cà phê của mình; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su hiệu Sure màu đỏ; 01 khăn giấy ướt đã qua sử dụng (G giữ tại phòng số 1); 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ BCS hiệu Sure màu đỏ; 01 khăn giấy ướt đã qua sử dụng (G giữ tại phòng số 2), Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 119/CT/VKS-PT, ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Văn A, La Thị HỒNG G cùng phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn A từ 05 đến 06 năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/4/2022.

Xử phạt: Bị cáo La Thị HỒNG G 05 đến 06 năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/4/2022.

Về tang vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an TP. Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A50 G giữ của Trần Thị Kim S và chiếc điện thoại Samsung Galaxy S9 G giữ của Huỳnh Thị Lý Q, quá trình điều tra xác định đây là O sản cá nhân của S và Q, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho S và Q.

Đối với các vật chứng của vụ án còn lại gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs màu A số máy: MTA22LL/A (G giữ của Phạm Văn A) và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh số IMEI: 867511058094812 (G giữ của La Thị HỒNG G) mà A và G dùng để liên hệ với nhau trao đổi việc chứa mại dâm tại quán cà phê của mình; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su hiệu Sure màu đỏ; 01 khăn giấy ướt đã qua sử dụng (G giữ tại phòng số 1); 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ BCS hiệu Sure màu đỏ; 01 khăn giấy ướt đã qua sử dụng (G giữ tại phòng số 2), Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và các Tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Phạm Văn A, La Thị HỒNG G đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung

bản Cáo trạng số 119/CT/VKS-PT, ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố. Các bị cáo khẳng định những lời khai trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, các bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các nhân chứng cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận, vào lúc 22 giờ 45 phút ngày 07/4/2022, Phạm Văn A và La Thị HỒNG G đã có hành vi sử dụng quán cà phê không biển hiệu tại đường W (Gộc khu phố 1, phường J, thành phố Phan Thiết) do A và G quản lý chứa 02 đôi mua bán dâm là Huỳnh Thị Lý Q-Bùi Xuân M, và Trần Thị Kim S-Ngô Duy O để G lợi bất chính. Khi Q và M ở phòng số 01, S và O ở phòng số 02 của quán đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Khi bị bắt quả tang, Phạm Văn A và La Thị HỒNG G đang chứa 02 đôi thực hiện hành vi mua bán dâm. Quá trình điều tra xác định, các khách mua dâm M và O không quen biết nhau, đi mua dâm trong khoảng thời gian khác nhau. Do đó, hành vi của A và G là chức hai đôi bán dâm độc lập với nhau, Gộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng số 119/CT/VKS-PT, ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố các bị cáo Phạm Văn A, La Thị HỒNG G cùng về tội: “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Phạm Văn A, La Thị HỒNG G khi thực hiện hành vi phạm tội có đủ trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ việc dùng địa điểm do mình quản lý để người khác mua bán dâm là hành vi vi phạm pháp luật, không những xâm phạm đến đạo đức, Gân phong, mỹ tục gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, gây nguy hiểm cho xã hội mà còn là một trong những nguy cơ làm lây lan các căn bệnh qua đường tình dục, gây tổn hại đến sức khỏe của con người trong cộng đồng xã hội, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà các bị cáo đã bất chấp, xem thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Vai trò của các bị cáo trong vụ án này là như nhau, bị cáo A khởi xướng bàn bạc với G về việc chứa mại dâm, G đồng ý và thực hiện việc quản lý G tiền từ hoạt động chứa mại dâm nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi mà các bị cáo đã gây ra.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo Phạm Văn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo La Thị HỒNG G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Phạm Văn A và La Thị HỒNG G sau khi bị phát hiện bắt quả tang đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do đó HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

Với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, trên cơ sở cân nhắc tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an TP. Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A50 G giữ của Trần Thị Kim S và chiếc điện thoại Samsung Galaxy S9 G giữ của Huỳnh Thị Lý Q, quá trình điều tra xác định đây là O sản cá nhân của S và Q, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho S và Q.

*Tịch G sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs màu A số máy: MTA22LL/A (G giữ của Phạm Văn A) và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh số IMEI: 867511058094812 (G giữ của La Thị HỒNG G) là công cụ mà A và G dùng để liên hệ với nhau trao đổi việc chứa mại dâm tại quán cà phê của mình.

*Tịch G tiêu hủy: 02 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ bao cao su hiệu Sure màu đỏ; 02 khăn giấy ướt đã qua sử dụng.

(Tất cả tang vật chứng đều như biên bản về việc giao nhận vật chứng, O sản số 124, ngày 24/8/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết và Công an thành phố Phan Thiết).

[7] Các vấn đề khác:

Đối với Bùi Văn M, Ngô Duy O, Huỳnh Thị Lý Q, Trần Thị Kim S đã có hành vi mua bán dâm, vi phạm khoản 1 Điều 24, khoản 1 Điều 25 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về việc Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình do đó Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với M, O, Q và S theo quy định.

Đối với Nguyễn Mạnh U không biết việc A Gê lại quán để chứa mại dâm, không tham gia giúp sức và không liên quan đến hành vi phạm tội của A; Lê Văn Y được A Gê quản lý quán cơm X, không liên quan đến hoạt động chứa mại dâm do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Phan Thiết không xử lý đối với U và Y là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn A, La Thị HỒNG G cùng phạm tội “Chứa mại dâm”.

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn A **05 (Năm) năm** tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/4/2022.

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo La Thị HỒNG G **05 (Năm) năm** tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/4/2022.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

*Tịch G sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs màu A số máy: MTA22LL/A (G giữ của Phạm Văn A) và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh số IMEI: 867511058094812 (G giữ của La Thị HỒNG G) là công cụ mà A và G dùng để liên hệ với nhau trao đổi việc chứa mại dâm tại quán cà phê của mình.

*Tịch G tiêu hủy: 02 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ bao cao su hiệu Sure màu đỏ; 02 khăn giấy ướt đã qua sử dụng.

(Tất cả tang vật chứng đều như biên bản về việc giao nhận vật chứng, O sản số 124, ngày 24/8/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết và Công an thành phố Phan Thiết).

[2]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức G, miễn, giảm, G nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Văn A, La Thị HỒNG G mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo Phạm Văn A, La Thị HỒNG G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/9/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Công an TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Ngọc